TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2019/HS-ST
Ngày: 19-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiệp;

2. Ông Võ Hùng Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 235/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 279/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trịnh Thị Kim H**, sinh năm 1970; tại: Bình Dương; nơi cư trú: Tổ 43, khu 6, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Nấu ăn; con ông Trịnh Văn R (đã chết) và bà Trương Thị L (đã chết); bị cáo có chồng tên Trương Phương H và 05 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 21/4/2018 được trả tự do và tại ngoại cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1973; tại: An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn 01/12; nghề nghiệp: Thợ hồ; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Trần Thị L; bị cáo có vợ tên Trần Thị N và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 21/4/2018 được trả tự do và tại ngoại cho đến nay, có mặt.

3. Họ và tên: **Trương Thị H**, sinh năm 1976; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2, tổ 1, C, phường C, thành phố T,

tỉnh Bình Dương. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Bảo vệ; con ông Trương Văn H (đã chết) và bà Lê Thị S (đã chết); bị cáo có chồng tên Huỳnh Hữu H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 21/4/2018 được trả tự do và tại ngoại cho đến nay, có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Y**, sinh năm 1999; tại: Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 2, khu phố 3, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn Hoàng N và bà Trần Thị C; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 21/4/2018 được trả tự do và tại ngoại cho đến nay, có mặt.

5. Họ và tên: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1966; tại: Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 15, khu phố 3, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn Văn G (đã chết) và bà Trần Thị G (đã chết); bị cáo có chồng tên Bồ Văn T và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 21/4/2018 được trả tự do và tại ngoại cho đến nay, có mặt.

6. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng C**, sinh năm 1981; tại: Bình Dương; nơi cư trú: Khu 6, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Hoàng P (đã chết) và bà Trịnh Thị Q; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Mỹ H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/4/2018 đến ngày 21/4/2018 được trả tự do và tại ngoại cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Nguyễn Thị Thu Đ, sinh năm 1971; địa chỉ: Phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/4/2018, Trịnh Thị Kim H đi bộ đến khu đất trống thuộc tổ 15, khu phố 3, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy Trương Thị H, Nguyễn Thị T đang chơi đánh bài thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào với một số đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) nên H đến xem. Khi H vừa đến xem thì một số đối tượng không tham gia chơi đánh bạc nữa mà nghỉ chơi và đi về nên H rủ Trương Thị H, Nguyễn Thị T cùng 02 người nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) chơi đánh bài cào 05 lá do H làm cái thì H, T và 02 người nữ đồng ý. Lúc này, H lấy 01 bộ bài tây loại 52 lá do các đối tượng đã đánh bạc trước đó để lại và chia bài cho H, T và 02 người nữ đặt tiền. Khi tham gia

đánh bạc thì H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), H sử dụng số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng), T sử dụng số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) để đánh bạc với nhau. Khi H làm cái đánh bạc được khoảng 15 phút thì 02 người nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) không tham gia chơi nữa mà bỏ đi về. Lúc này, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoàng Y, Nguyễn Hoàng C đi đến nhìn thấy H, H, T đang đánh bài nên Nguyễn Văn T, Nguyễn Hoàng Y, Nguyễn Hoàng C vào tham gia chơi đánh bài thắng thua bằng tiền cùng với H, H và T. Khi tham gia đánh bạc thì T dùng số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng), Y dùng số tiền 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng), C dùng số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) để đánh bạc với H, H và T. Khi đánh bạc, H và các con bạc thống nhất với nhau mỗi ván đặt tiền từ 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng) đến 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng). Hình thức đánh bài cào 05 lá thắng thua bằng tiền cụ thể như sau: Con bạc làm cái sử dụng bộ bài tây loại 52 lá chia đều cho mỗi người chơi 05 lá bài. Người chơi xếp bài thành 02 phần, phần dưới 03 lá bài và phần trên 02 lá. Phần dưới 03 lá bài phải xếp sao cho được 10 điểm, phần trên 02 lá bài thì cộng số điểm lại để tính thắng thua. Sau đó, người chơi trực tiếp so bài với bài cái để tính thắng thua, người chơi có số điểm cao hơn thì thắng, cái thua và ngược lại. Ngoài ra, bài của người chơi không xếp phần dưới 03 lá bài được 10 điểm thì coi như thua. Đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, khi Trịnh Thị Kim H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Trương Thị H, Nguyễn Hoàng Y, Nguyễn Hoàng C đang đánh bạc với nhau thì bị Đội Cảnh sát hình sự, Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp với Công an phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một phát hiện bắt quả tang, thu giữ:

- Số tiền tang tại chiếu bạc: 550.000 đồng (năm trăm năm mươi ngàn đồng);

- 03 (ba) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng;

- Thu giữ của Trịnh Thị Kim H số tiền dùng đánh bạc: 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng);

- Thu giữ của Nguyễn Thị T số tiền dùng đánh bạc: 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng);

- Thu giữ của Trương Thị H số tiền dùng đánh bạc: 1.040.000 đồng (một triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng);

- Thu giữ của Nguyễn Hoàng Y số tiền dùng đánh bạc: 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng);

- Thu giữ của Nguyễn Văn T số tiền dùng đánh bạc: 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Xphone màu đỏ;

- Thu giữ của Nguyễn Hoàng C số tiền dùng đánh bạc: 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) và 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 61C1 – 69771;

Quá trình đánh bạc, Trịnh Thị Kim H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đánh bạc, thắng số tiền 550.000 đồng (năm trăm năm mươi ngàn đồng), bị thu giữ số tiền 1.550.000 đồng (một triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng). Trương Thị H sử dụng số tiền 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm ngàn đồng) đánh bạc, thua số tiền 160.000 đồng (một trăm sáu mươi ngàn đồng), bị thu giữ số tiền 1.040.000 đồng (một triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng). Nguyễn Thị T sử dụng số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) đánh bạc, thua số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi ngàn đồng), bị thu giữ số tiền 50.000 đồng (năm mươi ngàn đồng). Nguyễn Hoàng Y sử dụng số tiền 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) đánh bạc, thua số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng), bị thu giữ số tiền 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng). Nguyễn Văn T sử dụng số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) đánh bạc, thua số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng), bị thu giữ số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm ngàn đồng). Nguyễn Hoàng C sử dụng số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) đánh bạc, không thắng không thua, bị thu giữ số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng). Tổng số tiền Trịnh Thị Kim H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Trương Thị H, Nguyễn Hoàng Y, Nguyễn Hoàng C sử dụng để đánh bạc là 5.290.000 đồng (năm triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng).

Đối với xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 61C1 – 69771, quá trình điều tra xác định: Xe này do bà Nguyễn Thị Thu Đ, sinh năm 1971, ngụ tại phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Sau khi mua xe, bà Đ cho Nguyễn Hoàng C mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại (bà Đ là Dì của C). Ngày 15/4/2018, Nguyễn Hoàng C điều khiển xe mô tô trên đến khu 3, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương chơi sau đó tham gia đánh bạc, bà Đ không biết nên ngày 13/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô trên cho bà Nguyễn Thị Thu Đ, theo Quyết định xử lý vật chứng số 67 ngày 13/6/2018.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Xphone màu đỏ, quá trình điều tra xác định: Điện thoại di động trên là tài sản cá nhân của Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 24/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả điện thoại trên cho Nguyễn Văn T, theo quyết định xử lý vật chứng số 56 ngày 24/4/2018.

Đối với 02 người nữ cùng tham gia đánh bạc với Trịnh Thị Kim H, Trương Thị H, Nguyễn Thị T, do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ để xác minh, điều tra, làm rõ để xử lý.

Cáo trạng số 248/CT-VKS-HS ngày 22/10/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Trịnh Thị Kim H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Trương Thị H, Nguyễn Hoàng Y, Nguyễn Hoàng C về tội "đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Kim H từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Trương Thị H, Nguyễn Hoàng Y và Nguyễn Hoàng C mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đối với số tiền 5.290.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

+ Đối với 03 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tôi nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trịnh Thị Kim H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Trương Thị H, Nguyễn Hoàng Y, Nguyễn Hoàng C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cùng những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 15/4/2018 các bị cáo Trịnh Thị Kim H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Trương Thị H, Nguyễn Hoàng Y, Nguyễn Hoàng C đã có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào 05 lá với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.290.000 đồng tại khu đất trống thuộc tổ 15,

khu phố 3, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị bắt quả tang nên hành vi mà các bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không phải lao động mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo Trịnh Thị Kim H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Trương Thị H, Nguyễn Hoàng Y, Nguyễn Hoàng C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Hương là người rủ rê các bị cáo H, Tựa tham gia đánh bạc và là người cầm cái cho các bị cáo H, T, T, Y, C thực hiện hành vi đánh bạc nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt đối với bị cáo H cao hơn các bị cáo khác. Các bị cáo H, H, T, T, Y, C có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu và tạo điều kiện cho các bị cáo được tiếp tục lao động nuôi sống bản thân và gia đình.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền 5.290.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

- Đối với 03 bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tôi nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Công thành phố Thủ Dầu Một tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của 02 người nữ cùng tham gia đánh bạc với Trịnh Thị Kim H, Trương Thị H, Nguyễn Thị T vào ngày 15/4/2018 tại khu đất trống thuộc tổ 15, khu phố 3, phường Hiệp An, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trịnh Thị Kim H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Trương Thị H, Nguyễn Hoàng Y, Nguyễn Hoàng C phạm tội "Đánh bạc".

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 260, 330 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Kim H 25.000.000 đồng;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 20.000.000 đồng;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 20.000.000 đồng;

- Xử phạt bị cáo Trương Thị H 20.000.000 đồng;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Y 20.000.000 đồng;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C 20.000.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 5.290.000 đồng *(Thể hiện tại Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/7/2018 tại Kho bạc Nhà nước Bình Dương).*

- Tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng *(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 037.20 ngày 15/11/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).*

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trịnh Thị Kim H, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Trương Thị H, Nguyễn Hoàng Y, Nguyễn Hoàng C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh